

TẠP CHÍ Y DƯỢC HỌC CẦN THƠ SỐ 86/2025

MỤC LỤC

		Trang
1. Kết quả điều trị bệnh màng trong bằng bơm surfactant qua kỹ thuật LISA ở trẻ sơ sinh non tháng tại Bệnh viện Chuyên khoa Sản Nhi Sóc Trăng	<i>Trần Thị Mỹ Dung Võ Thị Khánh Nguyệt Nguyễn Trung Hậu Lý Quốc Trung</i>	1
2. Xác định độ lệch giá trị huyết áp giữa phương pháp đo huyết áp động mạch xâm lấn với phương pháp đo huyết áp động mạch không xâm lấn trên bệnh nhân phẫu thuật vi phẫu cắt u não tại Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố	<i>Nguyễn Vũ Trọng Nhân Luu Nhật Hà Nguyễn Thị Thanh Tuyền Nguyễn Trần Tường Vi Lê Thiện Thông Nguyễn Dương Phi</i>	8
3. Nghiên cứu chiết xuất Hesperidin từ phụ phẩm vỏ cam	<i>Phạm Thị Hiền Hoàng Xuân Thái Ngô Minh Thái Nguyễn Hòa Bình Nguyễn Văn Giang Ngô Đức Huy Nguyễn Văn Hải Đào Nguyệt Sương Huyền</i>	14
4. Đánh giá hiệu quả điều trị của bài thuốc Độc hoạt ký sinh thang kết hợp điện châm và thủy châm trên bệnh nhân thoái hóa khớp gối nguyên phát	<i>Trần Thị Thảo Vân Trần Đăng Đức Lê Tuyết Hà</i>	21
5. Nghiên cứu tình hình vi khuẩn học, sự đề kháng kháng sinh và kết quả điều trị ở bệnh nhân viêm phổi bệnh viện do vi khuẩn Gram âm kháng Carbapenem tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2024 – 2025	<i>Tạ Ngọc Liên Phạm Thanh Phong Đương Thiện Phước</i>	29
6. Nghiên cứu tình trạng giảm albumin máu ở trẻ em sốt xuất huyết Dengue nặng tại Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ năm 2023-2025	<i>Nguyễn Bình Phương Tạ Văn Trâm</i>	36

7.	Đánh giá kết quả điều trị gãy kín mỏm khuỷu bằng phẫu thuật kết hợp xương néo ép số 8	Đào Tiến Đạt Phạm Đăng Ninh Phạm Việt Mỹ Nguyễn Lê Hoan Đặng Phước Giàu Tắc Hoàng Long Phan Chí Linh Đỗ Văn Khải Trương Hữu Hạnh Hồ Trường Giang	43
8.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị áp xe cổ lan trung thất tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2023-2025	Lưu Phú Cường Võ Huỳnh Trang Lâm Chánh Thi	49
9.	Kỹ năng tư duy phản biện trong thực hành chăm sóc hồi sức tích cực của sinh viên điều dưỡng	Lê Ngọc Tuyết Nguyễn Phùng Bảo Minh	56
10.	Kiến thức, thực hành và một số yếu tố liên quan với tiêm an toàn của điều dưỡng tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Nguyễn Thị Cẩm Tiên Phạm Văn Do Cao Thị Huyền Trân Đieu Thị Hồng Quyên Nguyễn Thái Hoà Ngô Thị Dung	63
11.	Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi tái tạo dây chằng chéo trước khớp gối bằng kỹ thuật tất cả bên trong với gân cơ chân ngỗng tự thân	Nguyễn Trung Nhân Lê Đình Hải Tăng Hà Nam Anh Nguyễn Minh Luân Dương Khải Nguyễn Tâm Từ Võ Hoàng Tuấn Lê Công Danh Ngô Trí Minh Phương Nguyễn Tấn Phát	70
12.	Sự hài lòng của người bệnh điều trị nội trú tại Bệnh viện Bưu điện năm 2024	Trần Cẩm Tú Trần Quỳnh Mai Đinh Hồng Đăng	76

13.	Đặc điểm rối loạn đông máu và mối tương quan với nồng độ lactate máu ở bệnh nhân sốc nhiễm trùng tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2023-2024	Phạm Minh Tâm Võ Minh Phương Lê Đức Nhân Nguyễn Việt Thu Trang	84
14.	Kiến thức và thực hành sử dụng kháng sinh của sinh viên ngành Dược tại Trường Đại học Trà Vinh năm 2024	Nguyễn Thị Ngọc Huyền Lê Công Quý Nhân Đặng Thị Cẩm Tiên Lê Anh Thư Cao Hoàng Liên Anh Nguyễn Ngọc Vân Anh Nguyễn Thị Ngọc Trâm	91
15.	Hiệu quả cho ăn sớm sau phẫu thuật nội soi viêm phúc mạc ruột thừa ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ	Bùi Khắc Qui Nguyễn Thu Hiền Nguyễn Thị Ngọc Hôn Đào Thị Thu Sang Huỳnh Út Thịnh Võ Ngọc Lân Võ Quang Huy	98
16.	Giá trị động học độ lọc cầu thận trong tiên lượng tổn thương thận cấp ở bệnh nhân viêm tụy cấp	Nguyễn Khánh Duyên Nguyễn Như Nghĩa Trịnh Thị Hồng Cửa	105
17.	Bước đầu xây dựng công thức và quy trình điều chế niosome chứa Acid ascorbic	Phạm Minh Đủ Nguyễn Nhật Anh Huy Huỳnh Hữu Lộc Lý Trung Kiên Lâm Chí Khanh Nguyễn Ngọc Nhã Thảo	112
18.	Tình trạng thiếu máu thiếu sắt và các yếu tố liên quan gây thiếu máu thiếu sắt ở trẻ viêm loét dạ dày tá tràng tại Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ	Bùi Quang Nghĩa Phạm Thị Cẩm Tú Lê Thị Hoàng Mỹ	118
19.	Khảo sát đặc điểm đa hình gen rs2383207 gen CDKN2B - AS1 ở bệnh nhân hội chứng động mạch vành mạn tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2023 – 2025	Trần Viết An Nguyễn Thanh Tuấn Phạm Thị Ngọc Nga	125

20.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, kết quả điều trị tại chỗ vẩy nến mảng vùng da đầu bằng E-PSORA (PHA, jojoba oil, vitamin E) và dầu gội derma (PHA, baicapil) tại Viện Nghiên cứu Da thẩm mỹ Quốc tế FOB® năm 2023-2024	<i>Trần Phương Duyên Nguyễn Thanh Hùng</i>	133
21.	Đánh giá kết quả sớm điều trị phẫu thuật khuyết hồng mô vùng mặt có sử dụng vật tại chỗ tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2023 - 2024	<i>Nguyễn Hữu Giàu Dương Ngọc Lễ Phạm Thị Thu Trâm Võ Thị Ngọc Nhã Huỳnh Việt Quang Đỗ Hoàng Đông Anh</i>	140
22.	Thực trạng một số kỹ năng học tập của sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2023	<i>Nguyễn Thị Kim Ngân Nguyễn Tấn Đạt Phan Kim Tuyền Hồ Hoàng Diễm Như Thị Kim Thu H Xê Bat Niê</i>	147
23.	Khảo sát độc tính cấp và độc tính bán trường diễn của cao chuẩn hóa lá cây thù lù cạnh (<i>Physalis angulata</i> L., Solanaceae)	<i>Phan Thị Thu Hường Dương Xuân Chữ Nguyễn Thị Ngọc Vân Nguyễn Thị Mỹ Duyên Trần Thị Tú Oanh</i>	154
24.	Nghiên cứu đặc điểm bệnh học ung thư biểu mô tuyến vú thụ thể nội tiết dương tính	<i>Lê Thanh Huy Nguyễn Văn Cầu Nguyễn Trần Thúc Huân Nguyễn Thị Hồng Chuyên</i>	162
25.	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị bệnh tay chân miệng nhập Khoa Hồi sức tích cực-Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ	<i>Phạm Minh Chuyên Ngô Chí Quang Nguyễn Ngọc Lam Vi Đinh Hoàng Kha Hoàng Thị Lộc Nguyễn Thị Thanh Nhàn</i>	169

26.	Đặc điểm lâm sàng và đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân sỏi mật	Nguyễn Thị Như Huỳnh Trần Đỗ Duy Khang Nguyễn Nguyên Phúc Trần Ngọc Ngân Lạc Thị Kim Ngân	176
27.	Tình hình tiêm ngừa vaccin HPV ở nữ sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Dương Mỹ Linh Dương Thị Khao Ry Trần Trọng Nhân Trương Quỳnh Trang Phan Hồng Nữ Bảo Linh	183
28.	Đặc điểm stress theo thang điểm SSI ở sinh viên Y khoa tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2024	Trần Hoàng Phương Lê Thị Gái Nguyễn Thị Phương Hiền Nguyễn Thị Minh Ngọc Nguyễn Văn Thống	190
29.	Nghiên cứu một số yếu tố nguy cơ liên quan đến viêm phổi nặng ở trẻ em từ 2 tháng đến 5 tuổi tại Bệnh viện Nhi đồng 1 Thành Phố Hồ Chí Minh	Ngô Chí Quang Trần Đỗ Hùng Dương Thị Kim Loan Mai Thùy Trang	199
30.	Ứng dụng quản lý dữ liệu giám sát sự lây lan vi khuẩn gây bệnh trong bệnh viện	Hà Tấn Đức Trương Thị Diệu Nguyễn Thị Diệu Hiền Lê Quang Minh Nguyễn Minh Vũ Nguyễn Minh Nghiêm Phạm Thanh Phong Lê Hoàng Phúc Nguyễn Văn Khoa Nguyễn Ngọc Hoàng Mỹ	206
31.	Tình hình đề kháng kháng sinh nhóm carbapenem và sinh enzyme carbapenemase của vi khuẩn <i>Enterobacteriaceae</i> , <i>Pseudomonas aeruginosa</i> , <i>Acinetobacter baumannii</i> tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2024-2025	Nguyễn Thị Hải Yến Lương Quốc Bình Võ Phước Thịnh Lê Thanh Tâm Nguyễn Thị Bé Hai	213
32.	Khảo sát mô hình bệnh tật tại các trạm y tế tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2018 - 2022	Trần Thị Tuyết Hạnh Vũ Thị Kim Oanh Ngô Tấn Lợi Ngô Hồng Quân Nguyễn Tấn Đạt	220

33.	Đánh giá kết quả điều trị hội chứng ống cổ tay bằng phương pháp phẫu thuật mở	<i>Trần Tuấn Kiệt Phan Đình Mừng Đặng Phước Giàu Đương Khải Võ Hoàng Tuấn Nguyễn Hữu Đạt Nguyễn Tấn Phát Nguyễn Phú Toàn Nguyễn Thành Tấn</i>	227
34.	Cổ định ngoài điều trị nhiễm trùng ổ gãy xương đòn báo cáo 2 trường hợp	<i>Cao Thi</i>	233
35.	Rụng tóc và sức khỏe tâm thần: Mối liên hệ hai chiều với lo âu, mất ngủ và chất lượng cuộc sống	<i>Lý Kim Bích Đào Hoàng Thiên Kim Huỳnh Như Trần Quang Nhân Nguyễn Huy Lộc Nguyễn Văn Thống</i>	239